

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CHÂU ANH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CHÂU ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CHAU ANH BUILD TRADE AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CHAUANH BUILD .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108505486

3. Ngày thành lập: 08/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 21, ngõ 160, phố Ngọc Trì, tổ 7, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
2.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô;	4933
3.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán Bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
4.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
5.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
6.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
7.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
8.	Quảng cáo	7310
9.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất	7410
10.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: - Cung cấp lao động theo yêu cầu của khách hàng - Hoạt động cho thuê lại lao động	7820
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình thể thao ngoài trời; - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299

12.	Phá dỡ	4311
13.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
14.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
15.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hoạt động hợp báo)	8230
17.	Dịch vụ đóng gói	8292
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
19.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
20.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
21.	Xây dựng nhà ở	4101
22.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4659
24.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
25.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
26.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
27.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
28.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.	4759
29.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
30.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
31.	Xây dựng công trình thủy	4291
32.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
33.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

35.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác.	4719
36.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
37.	Xây dựng nhà không để ở	4102
38.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022(Chính)
39.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
40.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
41.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);	4312
42.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
43.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; - Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hoà không khí.	4322
44.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. (Trừ: Lắp đặt hệ thống nung điện ván gỗ ghép chân tường)	4329
45.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

46.	Bán buôn thực phẩm	4632
47.	Bán buôn đồ uống	4633
48.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
49.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;	4669
50.	Bán buôn tổng hợp (trừ các loại Nhà nước cấm)	4690
51.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá) - Môi giới mua bán hàng hóa ((không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THÀNH ĐANG	Số 12A/66/92 đường Ngọc Lâm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	013665113	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		

2	NGUYỄN THÀNH BANG	Số 178, tổ 35, Phố Bắc Cầu, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	80,000	0350810005 54	
			Tổng số	240.000	2.400.000.000	80,000		
3	NGUYỄN HỮU THỊNH	Thôn Nguyễn, Xã An Đổ, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	0350870007 29	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THÀNH BANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 01/09/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 035081000554

Ngày cấp: 25/03/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 178, tổ 35, phố Bắc Cầu, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 178, tổ 35, phố Bắc Cầu, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội